**Mẫu số 01**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
--------------**

**BIÊN BẢN BÀN GIAO, TIẾP NHẬN TÀI SẢN KẾT CẤU HẠ TẦNG HÀNG KHÔNG**

Căn cứ Nghị định số 44/2018/NĐ-CP ngày 13 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không;

Căn cứ Quyết định số ngày...tháng...năm... của ……….. về việc ……………………….1;

Hôm nay, ngày... tháng... năm...., tại ………………..,việc bàn giao, tiếp nhận tài sản kết cấu hạ tầng hàng không được thực hiện như sau:

**A. THÀNH PHẦN THAM GIA BÀN GIAO, TIẾP NHẬN**

**1. Đại diện bên giao:**

Ông (Bà): ........................................................... Chức vụ: .................................................

Ông (Bà): ........................................................... Chức vụ: .................................................

**2. Đại diện bên nhận:**

Ông (Bà): ........................................................... Chức vụ: .................................................

Ông (Bà): ........................................................... Chức vụ: .................................................

**3. Đại diện cơ quan chứng kiến (nếu có):**

Ông (Bà): ........................................................... Chức vụ: .................................................

Ông (Bà):............................................................ Chức vụ: .................................................

**B. NỘI DUNG BÀN GIAO, TIẾP NHẬN**

**1. Danh mục tài sản bàn giao, tiếp nhận:**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Danh mục tài sản** (Chi tiết theo từng loại tài sản) | **Đơn vị tính** | **Số lượng/ khối lượng** | **Năm đưa vào sử dụng** | **Diện tích đất (m2) 2** | **Diện tích sàn sử dụng (m2) 3** | **Nguyên giá (nghìn đồng) 4** | **Giá trị còn lại (nghìn đồng)** | **Tình trạng tài sản 5** | **Ghi chú** |
| *1* | *2* | *3* | *4* | *5* | *6* | *7* | *8* | *9* | *10* | *11* |
|  | **Tổng cộng** |   |   |   |   |   |   |   |   |   |
| **I** | **Kết cấu hạ tầng sân bay** |   |   |   |   |   |   |   |   |   |
| 1 | Đường băng |   |   |   |   |   |   |   |   |   |
| 1.1 |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |
| 1.2 |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |
|   | …… |   |   |   |   |   |   |   |   |   |
| 2 | Hàng rào |   |   |   |   |   |   |   |   |   |
| 2.1 |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |
| 2.2 |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |
|   | .... |   |   |   |   |   |   |   |   |   |
| **II** | **Công trình cung cấp dịch vụ bảo đảm hoạt động bay** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 1 | Tài sản A |   |   |   |   |   |   |   |   |   |
|   | Tài sản B |   |   |   |   |   |   |   |   |   |
|   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |
|  | **Tổng cộng:** |   |   |   |   |   |   |   |   |   |

**2. Các hồ sơ liên quan đến việc quản lý, sử dụng tài sản bàn giao, tiếp nhận:**

**3. Trách nhiệm của các bên giao nhận:**

a) Trách nhiệm của Bên giao: ..............................................................................................

b) Trách nhiệm của Bên nhận: .............................................................................................

**4. Ý kiến của các bên tham gia bàn giao, tiếp nhận:.......................................................**

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐẠI DIỆN BÊN NHẬN***(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)* | **ĐẠI DIỆN BÊN GIAO***(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*  |
| **ĐẠI DIỆN CƠ QUAN CHỨNG KIẾN**(nếu có)*(Ký, ghi rõ họ tên)* |

***Ghi chú:***

1 Ghi rõ số, ngày tháng, trích yếu Quyết định của cấp có thẩm quyền về việc giao tài sản/thu hồi tài sản/điều chuyển tài sản/sử dụng tài sản để tham gia dự án đầu tư theo hình thức đối tác công - tư).

2Diện tích đất kê khai tại cột số 6 được áp dụng đối với tài sản gắn liền với đất là diện tích trong quyết định giao đất, cho thuê đất hoặc văn bản của cấp có thẩm quyền hoặc diện tích đất thực tế quản lý, sử dụng.

3 Diện tích sàn sử dụng kê khai tại cột số 7 được áp dụng đối với tài sản là nhà gắn liền với đất.

4 Nguyên giá, giá trị còn lại tại cột 8, cột 9 xác định theo quy định tại khoản 3 Điều 7 Nghị định số 44/2018/NĐ-CP ngày 13 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ.

5 Tình trạng tài sản tại cột 10 ghi: Đang sử dụng, hỏng.